

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HSST
Ngày: 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Công Hoan**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc** – Cán bộ hưu trí phường Mỹ an, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng; Ông **Lê Xuân Thành** – Bí thư Đoàn TNCSHCM quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên toà:* Bà **Đặng Thị Tâm** và ông **Trần Văn Đ** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, **TP.** mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. HỒ THĂNG Q - Sinh Ngày: 30/8/2006 - Tại tỉnh Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: **Tổ A, phường H, quận N, TP Đà Nẵng**; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: (Không rõ) và bà **Hồ Thị C**; Tiền án: không;

Tiền sự:

+ Ngày 19/9/2022, **Công an Q1.C, TP.Đà Nẵng** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 30/11/2022, **Công an Q1.N, TP.Đà Nẵng** xử phạt vi phạm hành chính, với hình thức Cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/10/2023 – Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của **Hồ Thăng Q:** Bà **Hồ Thị C** – SN 1986

Nơi ĐKNKTT: **Tổ A, P. H, Q . N, TP Đà Nẵng** – Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: LS **Bùi Xuân N** – Công ty **L5** – Thuộc **Đoàn Luật sư T8** – Luật sư **N** có mặt.

2. NGUYỄN VINH TH - Sinh ngày: 18/11/2005 - Tại TP Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: **Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng**; nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn T** và bà **Võ Thị G**; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/7/2022, UBND P.**H, Q.L**, TP.Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 2.000.000đ về hành vi “*Tham gia phương tiện giao thông nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác*”. Ngày 26/7/2022, đã nộp phạt.

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo **T1: LS Nguyễn Văn T2** – **Công ty L6** và Cộng sự – Thuộc Đoàn Luật sư TP Đà Nẵng – LS Tư có mặt.

LS **Nguyễn Hữu L** – **Trung tâm T9** – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. HUỖNH PHƯỚC L - Sinh ngày 14/12/2005 - Tại TP Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: **Tổ D, phường H, quận N, TP Đà Nẵng**; Nghề nghiệp: LĐPT; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Huỳnh Phước T3** và bà **Lương Thị Phương D**.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 07/11/2023, bị Tòa án nhân dân Q.**S**, TP.Đà Nẵng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (Bản án số 119/2023/HS-ST ngày 07/11/2023).

+ Ngày 04/01/2024, bị Tòa án nhân dân Q.**N**, TP.Đà Nẵng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (Bản án số 01/2024/HS-ST ngày 04/01/2024).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/6/2023 trong vụ án khác – Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: LS **Bùi Xuân N** – **Công ty L5** – Thuộc **Đoàn Luật sư T8** – Luật sư **N** có mặt.

4. NGÔ LẠI QUỐC LA - Sinh năm: 01/01/2007 - Tại TP Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: **Tổ C, phường K, quận N, TP Đà Nẵng**; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà **Ngô Thị N1**. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/9/2022, bị **Công an quận N** ra QĐ XPHC với hình thức cảnh cáo về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp: Bà **Ngô Thị N1** – SN 1977

Nơi ĐKNKTT: **Tổ C, P. K, Q. N, TP Đà Nẵng** – Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: LS **Lê Bảo Á** – **Công ty L7** – Thuộc Đoàn Luật sư TP Đà Nẵng – LS Ân có mặt.

* *Người bị hại:* Cháu **Huỳnh Đức K** – Sinh ngày: 09/12/2009
Người đại diện hợp pháp: Bà **Huỳnh Thị Bích T4** – Sinh năm 2003
Cùng địa chỉ: **KP N, phường Đ, TX Đ, tỉnh Quảng Nam**
(Cháu **K** và bà **Huỳnh Thị Bích T4** đều vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Lê Đức A** – Sinh ngày 04/02/2006
Địa chỉ: **Số C đường T, P. H, Q. N, TP Đà Nẵng.**
 - **Lê Hồng V** – Sinh ngày 15/12/2006
Người đại diện hợp pháp: Ông **Lê Đình H** – Sinh năm:
Cùng địa chỉ: **Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng.**
 - **Đặng Duy A1** – Sinh ngày 19/9/2007
Người đại diện hợp pháp: Ông **Đặng Văn C1** – Sinh năm: 1985
Cùng địa chỉ: **Tổ A, phường M, quận S, TP Đà Nẵng.**
 - **Phạm Phương D1** – Sinh ngày 02/11/2005
Địa chỉ: **F T. phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam**
 - **Phạm Công L1** – Sinh ngày: 10/11/2004
Địa chỉ: **Số C T, phường H, quận N, TP Đà Nẵng.**
 - **Trần Thị L2** – Sinh ngày 02/6/2006
Người đại diện hợp pháp: Bà **Đinh Thị Phương T5** – Sinh năm:
Cùng địa chỉ: **Tổ D, phường M, quận S, TP Đà Nẵng.**
 - **Huỳnh Bá H1** – Sinh ngày 26/9/2008
Người đại diện hợp pháp: Bà **Trần Thị Hoài N2**
Cùng địa chỉ: **Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng.**
- (Tất cả những người có quyền lợi nghĩa vụ trên đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17/3/2023, **Hồ Thăng Q** điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, BKS) chở **Trần Thị L2** người yêu của **Q** đi dạo tại **khu đô thị P (P. H, Q.N, TP.Đà Nẵng)** thì bị nhóm thanh niên đi xe mô tô chạy ngang qua, dùng chai ném vào xe của **Q** làm **Q** ngã xuống đường, xe bị bể mạnh nên **Q** đuổi theo nhóm thanh niên. Lúc này, xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, BKS) do **Huỳnh Bá H1** điều khiển bị đứt phanh và ngã xe nên **H1** bỏ xe chạy bộ thì bị **Q** đuổi kịp; **H1** nói với **Q** nhóm thanh niên ném chai vào xe **Q** là nhóm của **Huỳnh Đức K** (SN: 09/12/2009; trú: **KP N, P.Điện Ngọc, TX.Điện Bàn, T.Quảng Nam**; thời điểm này **K** 13 năm 03 tháng 09 ngày tuổi) ở **Đ** nên **Q** nói **H1** ngày mai dẫn **K** ra gặp **Q** để nói chuyện, thì **H1** đồng ý. Lúc này, do xe bị đứt phanh không đi được nên **H1** gửi xe chỗ **Q** rồi đi về (**Q** để xe của **H1** ở khu vực bãi đất trống gần đó).

Khoảng 19 giờ ngày 18/3/2023, trong lúc Huỳnh Phước L3, Lê Đức A, Lê Hồng V, Đặng Duy A1, Phạm Phương D2, Phạm Công L1 đang ngồi chơi tại khu vực công viên khu đô thị P thì Q chờ L2 đến chơi. Lúc này, L2 đứng ở ngoài, còn Q vào gặp các bạn và kể lại chuyện hôm qua bị nhóm của K ném chai vào xe Quý, hôm nay có hẹn K ra gặp nên rủ cả nhóm đi đến khu đất trống thuộc khu đô thị F, P.H, Q.N, TP.Đà Nẵng gặp K để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, cả nhóm cùng đi đến khu đất trống gần chung cư F, P . H, Q.N, TP.Đà Nẵng. Tại đây, Q điện thoại cho Nguyễn Vinh T6 rủ T6 đến khu vực FPT để nói chuyện với K. Khoảng 15 phút sau, T6 đi xe mô tô W (xe T6 mượn của bạn, không rõ BKS) đến khu vực F gặp nhóm của Q.

Một lúc sau, Huỳnh Bá H1 điều khiển xe (không rõ BKS, mượn của bạn bè ngoài xã hội) chở S (không rõ lai lịch) và Huỳnh Đức K đến khu FPT để gặp Q nói chuyện. Khi H1, S và K vừa đến thì Q, Duy A1, D2, V, L3 lao tới dùng tay, chân đánh K ngã xuống xe (những người còn lại không tham gia đánh). Lúc này, K ôm đầu nằm xuống đất, không phản ứng chống trả lại. Nhóm của Q đánh K khoảng 03 phút thì L2 chạy đến can ngăn nên cả nhóm dừng lại.

Lúc này, do Q biết K có mâu thuẫn với Ngô Lại Quốc L4 từ trước nên Q gọi video Facebook cho L4 và hỏi: “Có biết thằng này không?” Lanh trả lời: “biết”, thì Q nói: “Về nhà đi rồi Q chờ K lên” rồi Q tắt máy và nói T6 điều khiển xe Winner chạy tới chỗ Q đang đứng, Q dùng tay thúc vào vai K, yêu cầu K lên xe. Do bị nhóm Q đánh nên K sợ và lên xe của T6 theo yêu cầu của Q. Q nói với T6 chở K lên nhà cu L4. Lúc này cũng nhảy lên xe ngồi ép sát phía sau để giữ K và có dùng tay đánh vào người K. Những người còn lại không có bất kỳ tác động, hay lời nói gì. Lúc này, nhóm của Q gồm: Q điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ BKS, mượn của bạn bè quen biết ngoài xã hội) chở L2; T6 điều khiển xe mô tô W chở K (ngồi giữa) và Luật; Duy A1 điều khiển xe mô tô BKS 43E1-333.81 đi một mình; cả nhóm: Q, T6, Luật và Duy A1 bắt, giữ và chở K đi từ khu đất trống, gần cầu C, đoạn đối diện bên trái chung cư F, P . H, Q.N, TP.Đà Nẵng đến trước nhà của L4 tại khu vực gần cột điện số 471T2 NHS, đường X, P.Khu Ê, Q.N, TP.Đà Nẵng (đoạn gần công viên K) trong khoảng thời gian từ 15-20 phút. Còn Đức A, D2, V, L1 đến công viên khu đô thị P chơi; H1 và S đến bãi đất trống lấy xe đi về.

Khi nhóm của Q chở K đến khu vực cột điện số 471T2 NHS, đường X thì L2 đi vào nhà L4 chơi, Luật xuống khu C ngồi chơi điện thoại. Tại đây, Q đến chỗ K đang ngồi trên xe Winer, dùng tay phải đánh liên tiếp vào đầu, mặt K, tay trái cầm điện thoại quay video lại; còn T6, Duy A1 đứng nói chuyện với nhau, sau lưng Q và cách khoảng 2-3m. Q đánh K khoảng 01-02 phút thì dừng lại. Lúc này, L4 vừa về đến nhà rồi đi tới chỗ K, dùng tay đánh vào người K 01 cái nhưng K tránh được và thúc đầu gối vào người K 01 cái. Sau đó, L4 đi vào nhà của L4 cất mũ bảo hiểm rồi đi ra lại. Trong lúc đi ra lại, L4 nhìn về phía Q thì nghe Q nói với K “điện thoại mi mô rồi”? , vì sợ bị đánh nên K lấy điện thoại di động hiệu Samsung A20, màu xám trong túi quần ra và mở mặt khóa, rồi đưa cho Q rồi Q nói “chờ mi tính rằng, chờ xe tao bẻ tèo le đây này, tao giữ điện thoại, mi bảo nhóm của mi tự đem tiền trả tiền xe cho ta, đủ tiền ta đưa điện thoại”. K im lặng, không nói gì. (Vị trí đứng lúc này như sau: L4 đứng cách chỗ của Q và K khoảng 6 -7 m; còn T6, Duy A1

đứng sau lưng của Q, đang nói chuyện riêng với nhau, cách chỗ Q và K 2 -3 mét). Việc Q lấy điện thoại của K thì T6, Duy A1, L4 có nghe và nhìn thấy nhưng không tham gia, không có lời nói hành động giúp sức Q; trước đó giữa T6, Duy A1, L4 và Q cũng không bàn bạc, trao đổi và không biết việc Q sẽ lấy điện thoại của K.

Sau khi chiếm đoạt điện thoại của K thì Q đưa cho T6 cất giữ và nói T6 khi nào K đưa tiền sửa xe mới trả lại điện thoại thì T6 đồng ý. Sau đó, cả nhóm giải tán về nhà.

Đến 09 giờ 15 phút ngày 28/5/2023, Huỳnh Đức K đến Cơ quan CSĐT Công an Q1. Ngõ Hành Sơn trình báo sự việc.

*** Tang vật tạm giữ:**

- Của Hồ Thăng Q: 01 ĐTDĐ hiệu Samsung A20, màu trắng (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong – do Q chiếm đoạt của K).

- Của Huỳnh Phước L3: 01 ĐTDĐ hiệu Realme C20, màu xám.

- Của Đặng Duy A1: 01 Xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen BKS: 43E1-333.81.

- Của Huỳnh Đức K: 01 Đĩa DVD, màu vàng, ký hiệu MAXELL DVD 120min VIDEO/4.7GB DATA DVD-R 1-16X SPEED RECORDABLE, bên trong chứa tập tin video tên Đ1 nhau.mp4, thời lượng 1 phút 28 giây, dung lượng 9,88MB ghi lại diễn biến Hồ Thăng Q dùng tay cầm điện thoại quay video, vừa dùng tay phải đánh vào đầu Huỳnh Đức K tại đường X, gần công viên K, P.Khu Ê, Q.N, TP.Đà Nẵng;

- 02 Đĩa DVD ghi lại việc Cơ quan CSĐT Công an Q.N tiến hành dựng lại hiện trường, diễn lại hành vi và những tình tiết của vụ án (có KSV tham gia) vào ngày 13/7/2023.

Theo Biên bản xác minh ngày 01/6/2023, Công an P.H xác nhận tại khu vực đất trống, khu đô thị F không có camera ghi nhận nội dung vụ việc đánh nhau, bắt giữ người.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Q.N xác định: Điện thoại samsung G1 A20 có giá trị 1.150.000đ.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSNHS ngày 22/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. thì bị cáo Hồ Thăng Q bị truy tố về tội: “Bắt giữ người trái pháp luật” và “Cướp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 157, và điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình Sự.

Bị cáo Nguyễn Vinh T6 bị truy tố về các tội: “Bắt giữ người trái pháp luật” và “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm e khoản 2 Điều 157 và khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình Sự.

Bị cáo Huỳnh Phước L3 bị truy tố về tội: “Bắt giữ người trái pháp luật” theo điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Lại Quốc L4 bị truy tố về tội: “Không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 157; điểm e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 101 BLHS, xử phạt bị cáo **Hồ Thăng Q** từ 12 đến 15 tháng tù về tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”; từ 03 năm đến 03 năm, 06 tháng tù về tội: “*Cướp tài sản*” và áp dụng Điều 103 BLHS tổng hợp hình phạt.

- Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 157; khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 101 BLHS, xử phạt bị cáo **Nguyễn Vinh T6** từ 09 đến 12 tháng tù về tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”; từ 03 đến 06 tháng tù về tội: “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*” và áp dụng Điều 103 BLHS tổng hợp hình phạt.

- Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo **Huỳnh Phước L3** từ 09 đến 12 tháng tù về tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” và áp dụng Điều 104 BLHS tổng hợp hình phạt.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 390; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 100 BLHS, xử phạt bị cáo **Ngô Lại Quốc L4** từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “*Không tố giác tội phạm*”.

*** Về vật chứng:**

- Cơ quan CSĐT **Công an quận N** xử lý vật chứng trả lại:

+ 01 ĐTDĐ hiệu Samsung A20, màu trắng cho chủ sở hữu là **Huỳnh Đức K**.

+ 01 Xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen BKS: 43E1-333.81 cho anh **Đặng Văn C1** (là cha ruột của **Đặng Duy A1**) do việc **Duy A1** sử dụng xe để tham gia cùng nhóm **Hồ Thăng Q** nhưng anh **C1** không biết.

+ 01 ĐTDĐ hiệu Realme C20, màu xám cho **Huỳnh Phước L3** do không liên quan đến hành vi phạm tội.

*** Về dân sự:** Đại diện gia đình **Hồ Thăng Q**, **Lê Đức A**, **Nguyễn Vinh T6**, **Huỳnh Phước L3**, **Phạm Phương D2**, **Lê Hồng V** đã bồi thường cho **Huỳnh Đức K** số tiền 2.700.000đ, **Huỳnh Đức K** không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, các Luật sư trình bày luận cứ bào chữa cho các bị cáo và đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo **Hồ Thăng Q** và **Huỳnh Phước L3** xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Do có mâu thuẫn trước đó về việc **Hồ Thăng Q** bị một nhóm thanh niên ném chai vào xe làm bể manh xe, nên khoảng 20 giờ ngày 18/3/2023, tại khu đất trống gần **cầu C**, đoạn đối diện bên trái **chung cư F** thuộc **P. H, Q.N, TP.Đà Nẵng**, **Hồ Thăng Q**, **Huỳnh Phước L3** và **Đặng Duy A1** (chưa đủ 16 tuổi) có hành vi dùng tay, chân đánh, đá vào người **Huỳnh Đức K** (lúc này **K** mới 13 tuổi 03 tháng 09 ngày). Sau đó, **Q**, **T6**, **L3** và **Duy A1** không chế bắt giữ **K** chờ từ khu đất trống gần **cầu C**, đối diện bên trái **chung cư F**, **P. H, Q.N, TP.Đà Nẵng** đến khu vực trước nhà **Ngô Lại Quốc L4** tại vị trí cột điện số 471T2 NHS, **đường X, P.Khu Ê, Q.N, TP.Đà Nẵng** (trong khoảng thời gian 15 – 20 phút). Tại đây, **Q** tiếp tục dùng tay phải đánh vào đầu, mặt **K** và yêu cầu **K** đưa điện thoại di động hiệu Samsung A20 trị giá 1.150.000đ cho **Q**. Lúc này, **T6**, **Duy A1** và **L4** đang đứng gần đó nhìn thấy việc **Q** lấy điện thoại của **K** nhưng không tham gia giúp sức. Sau khi chiếm đoạt điện thoại của **K** thì **Q** đưa cho **T6** cất giữ.

[2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo **Hồ Thăng Q**, **Nguyễn Vinh T6**, **Huỳnh Phước L3**, **Ngô Lại Quốc L4** tại thời điểm phạm tội đều là những người dưới 18 tuổi và có nhân thân xấu. Trong vụ án, tuy các bị cáo có hành vi phạm tội và mức độ phạm tội khác nhau, nhưng các bị cáo lại giống nhau ở chỗ thích tụ tập ăn chơi và xem thường pháp luật. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị mức hình phạt như trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo **Hồ Thăng Q** là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù trước đó có mâu thuẫn về việc bị một nhóm thanh niên ném chai vào xe làm bể manh xe nhưng bị cáo đã không giải quyết sự việc theo hướng tích cực mà do tính hung hăng, xem thường pháp luật nên bị cáo đã bắt giữ trái pháp luật, có hành vi đánh đập và cướp tài sản của **Huỳnh Đức K**. Trong vụ án bị cáo giữ vai trò chủ chốt, là mắt xích quan trọng dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo khác trong vụ án. Do đó, cần xử tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tính răn đe và giáo dục các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Đối với bị cáo **Nguyễn Vinh T6** là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi: “*Tham gia phương tiện giao thông nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác*”. Lẽ ra, khi thấy **Hồ Thăng Q** có hành vi đánh **Huỳnh Đức K** thì bị cáo phải can ngăn bạn mình không nên có hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng các bị cáo đã không làm được điều đó mà còn hưởng ứng tích cực, tham gia bắt giữ người bị hại và chứa chấp tài sản mà biết chắc chắn rằng tài sản đó do hành vi phạm tội mà có. Do đó, cần xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe chung.

Đối với **Huỳnh Phước L3** là người đã từng bị xử phạt bởi 02 bản án do các hành vi gây rối trật tự công cộng gây ra trước đó. Trong vụ án bị cáo là người giúp sức, ngồi giữ **Huỳnh Đức K** để giúp sức với **Hồ Thăng Q** và **Nguyễn Vinh T7** thực hiện hành vi bắt người trái pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương ứng với mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra và áp dụng Điều 104 BLHS để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bản thân bị cáo theo quy định của pháp luật.

Nhưng xét thấy, tại thời điểm phạm tội các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi; trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và đã bồi thường cho bị hại, được bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo **Hồ Thăng Q** có bà ngoại là bà mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo **Nguyễn Vinh T6** có ông ngoại được tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì; bị cáo **Huỳnh Phước L3** có ông nội, ông ngoại đều là người có công cách mạng; có cha ruột có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước, được chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen. HĐXX xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 101 BLHS để xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt cũng là thỏa đáng.

Đối với **Ngô Lại Quốc L4** cũng là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*”. Trong vụ án, bị cáo không tham gia vào hành vi bắt giữ người trái pháp luật và cướp tài sản nhưng bị cáo là người biết được **Hồ Thăng Q** cướp tài sản của **Huỳnh Đức K** nhưng không tố giác tội phạm. Do đó cũng cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có giá trị răn đe và giáo dục đối với bản thân bị cáo.

Song xét thấy, bị cáo là người dưới 18 tuổi, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định ở trên HĐXX xét thấy không cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 100 BLHS cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng là thỏa đáng.

- Đối với thương tích do **Q, Duy A1, D1, V**, Luật gây ra cho **Huỳnh Đức K**: Ngày 07/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an Q1.Ngũ Hành Sơn đã tổng đạt Quyết định trưng cầu giám định số 55, yêu cầu **Huỳnh Đức K** đi giám định thương tích. Tuy nhiên, **Huỳnh Đức K** (có sự giám hộ của chị **Huỳnh Thị Bích T4**) xin từ chối giám định thương tích với lý do: Đối với sự việc diễn ra vào hôm ngày 18/3/2023 tại **khu đô thị F và công viên K, K** chỉ bị nhóm thanh niên đánh bằng tay chân, nên chỉ bị thương tích nhẹ, không nhập viện, sức khỏe thể chất và tinh thần hiện tại bình thường nên **K** làm Đơn xin từ chối giám định thương tích. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **Q, Duy A1, D1, V**, Luật là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với **Đặng Duy A1** có hành vi bắt giữ người trái pháp luật; biết và chứng kiến việc **Q** cướp điện thoại của **K** là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng **Duy A1** không tố giác

với cơ quan chức năng về hành vi của Q. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi, Duy A1 mới được 15 tuổi 05 tháng 27 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm trên. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Q1.Ngũ Hành Sơn xử phạt hành chính với mức phạt Cảnh cáo đối với hành vi vi phạm của Đặng Duy A1 là có căn cứ.

- Đối với Trần Thị L2: Khi K bị nhóm Q đánh thì L2 đến can ngăn; quá trình nhóm Q bắt, giữ K thì L2 không có hành động lời nói gì giúp sức, việc L2 đi cùng với Q trong thời gian bắt giữ K là do trước đó Q chở L2 đi chơi, L2 không có xe về nhà nên phải lên xe cùng Q. Tại khu vực công viên K, L2 đi vào nhà L4 chơi nên không biết sự việc Q cướp tài sản của K. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Q1.N, TP.Đà Nẵng không xem xét xử lý đối với L2 là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với Huỳnh Bá H1: Do trước đó xe H1 bị đứt phanh nên nhờ Q giữ giúp đến sáng mai sẽ ra lấy, nên lúc này Q nói H1 mai chở K ra nói chuyện rồi lấy xe. Việc K bị nhóm Q đánh, H1 trước đó không biết, không tham gia, bàn bạc gì với Q. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Q1.N, TP.Đà Nẵng không xem xét xử lý đối với H1 là có căn cứ.

[4] Về vật chứng: Đã được xử lý xong và đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.

[5] Về dân sự: Đại diện gia đình Hồ Thắng Q, Lê Đức A, Nguyễn Vinh T6, Huỳnh Phước L3, Phạm Phương D2, Lê Hồng V đã bồi thường cho Huỳnh Đức K số tiền 2.700.000đ, Huỳnh Đức K và người đại diện hợp pháp không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thắng Q phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và “Cướp tài sản”; Bị cáo Nguyễn Vinh T6 phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bị cáo Huỳnh Phước L3 phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; Bị cáo Ngô Lại Quốc L4 phạm tội: “Không tố giác tội phạm”.

[1.1] Căn cứ Điểm e khoản 2 Điều 157; điểm e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 101; Điều 103 của Bộ luật Hình Sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thắng Q 01 (một) năm tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” và 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng cộng, buộc bị cáo phải chấp hành 04 (bốn) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/10/2023.

[1.2] Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157; khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 101; Điều 103 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vinh T6** 09 tháng tù về tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”; 03 tháng tù về tội: “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[1.3] Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 101; Điều 104 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Phước L3** 09 tháng tù về tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”; Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” của bản án số 119/2023/HS-ST ngày 07/11/2023 của Tòa án nhân dân Q.**S**, TP.Đà Nẵng và 01 năm 06 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo bản án số 01/2024/HS-ST ngày 04/01/2024 của Tòa án nhân dân Q.**N**, TP.Đà Nẵng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 03 (ba) năm, 09 tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 05/6/2023.

[1.4] Căn cứ: Khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 100 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Ngô Lại Quốc L4** 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường K, quận N, TP Đà Nẵng giám sát, giáo dục.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục; người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo **Hồ Thăng Q**, **Nguyễn Vinh T6**, **Huỳnh Phước L3** và **Ngô Lại Quốc L4** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Công Hoan

